

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2018/HS-ST

Ngày 22 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đức và ông Vũ Ngọc Thi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2018/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1970 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT: Thôn BS, xã TS, huyện KB, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1932; vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973; con: Có hai con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2018 đến ngày 24/9/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Tiến D, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 18/9/2018, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô BKS 90F3-0361 từ nhà đến bãi đá thuộc thôn HS, xã TS, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để làm thì S nhận được điện thoại của người đàn ông tên Chung là bạn nghiện. Chung rủ S chơi ma túy thì Chung cho một viên ma túy hồng, S đồng ý nên Chung bảo S phải bỏ thêm hai trăm nghìn đồng để mua heroine hòa cùng với viên ma túy hồng hút mới

thơm. S và Chung hẹn nhau ra khu vực tổ 7, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý. Gặp nhau, Chung đưa cho S 01 gói giấy bạc màu trắng, biết là gói ma túy, S nói với Chung là cất gói ma túy vào trong bao thuốc lá Thăng Long cho S, Chung bỏ gói giấy bạc màu trắng vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đưa cho S, S cầm và lấy ra số tiền 200.000đ đưa cho Chung, sau đó S đưa thêm cho Chung 30.000đ để đổ xăng, Chung cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. S ngồi một lúc thì lực lượng Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý đến yêu cầu kiểm tra, S tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mở ra kiểm tra bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng có 01 viên nén màu hồng và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ S khai nhận đó là gói ma túy vừa mua cất giấu mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản theo quy định của pháp luật, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 90F3-0361.

Tại bản kết luận giám định số 154/PC09-MT ngày 21/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,315 gam, loại heroine.

Tại bản kết luận giám định số 814/GĐKTHS ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trong 01 gói giấy bạc màu trắng niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại ma túy methamphetamine, khối lượng mẫu QT01 là 0,092 gam.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKS-PL ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề xuất Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine cùng bao gói hoàn trả sau giám định, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 xe

mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 90F3-0361. Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan chuyên môn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 18/9/2018, tại khu vực tổ 7, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn S đang cất giữ trái phép 0,315 gam ma túy loại heroine và 0,092 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến gia tăng các tệ nạn xã hội tạo cơ hội cho các phần tử xấu buôn bán trái phép ma túy gây nhiều hệ lụy xấu trong cộng đồng, làm diễn biến tình hình tội phạm và tệ nạn về ma túy thêm phức tạp, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

* Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội nhằm mục đích sử dụng, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết khác của vụ án.

Đối với người đàn ông tên Chung đã bán ma túy cho S, S khai không biết tuổi, địa chỉ cụ thể của Chung ở phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý xác minh nhưng không xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn S cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 90F3-0361 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn S. S đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện và sử dụng điện thoại liên lạc để đi mua trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 136; 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2018.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong số 154/PC09-MT mặt trước phong bì ghi mẫu vật hoàn trả QT02 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Hà Nam và 01 (một) phong bì đã niêm phong số 814/GĐKTHS mặt trước phong bì ghi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam hoàn trả mẫu vật giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu nâu, BKS 90F3-0361 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 06/11/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên